

Số: /2025/QĐST-HNGĐ

T, ngày 12 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2025/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 01 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị Thu Th**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Xóm Tân Lực, xã Mỹ Thuận, huyện T, tỉnh Ph;

- **Bị đơn:** Anh **Phùng Văn Ch**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Xóm Tân Lực, xã Mỹ Thuận, huyện T, tỉnh Ph.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thị Thu Th** và anh **Phùng Văn Ch**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về con chung và cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Chị Th, anh Ch xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu **Phùng Mạnh H**, sinh ngày 17/5/2005 và cháu **Phùng Thị Hải Y**, sinh ngày 24/9/2009.

Khi vợ chồng anh chị ly hôn, đối với cháu H đã thành niên nên anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết; còn đối với cháu Y có nguyện vọng muốn được ở cùng với bố nên chị Th và anh Ch thống nhất thỏa thuận: anh Ch sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu **Phùng Thị Hải Y**, sinh ngày 24/9/2009 kể từ khi chấm dứt hôn nhân đến khi cháu Y khôn lớn thành niên. Chị

Th không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Ch nhưng được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức đóng góp: Chị Th, anh Ch không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Th tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị Th đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000002755942 ngày 20/01/2025 nộp trực tuyến thông qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Hoàn trả lại cho chị Th 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng, nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Ch

